TÒA ÁN NHÂN DÂN
HUYỆN PHÙ CÁT
TỈNH BÌNH ĐỊNH

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập – Tự do – Hạnh phúc

Bản án số: 07/2017/HNGĐ-ST
Ngày: 20/4/2017
V/v: "Ly hôn, tranh chấp về nuôi con".

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

TÒA ÁN NHÂN DÂN HUYỆN PHÙ CÁT, TỈNH BÌNH ĐỊNH

Với thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

- Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Ông Ngô Đình Quyến.
- Các Hội thẩm nhân dân:
+ Ông Đặng Hữu Lộc
+ Ông Phan Thanh Long
- Thư ký Tòa án: Ông Nguyễn Đức Minh – Cán bộ Tòa án nhân dân huyện Phù Cát, tỉnh Bình Định.
- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Phù Cát tham gia phiên tòa: Ông Nguyễn Hữu Cường – Kiểm sát viên.

Ngày 20.4.2017, tại trụ sở TAND huyện Phù Cát, tỉnh Bình Định xét xử sơ thẩm công khai vụ Hôn nhân và Gia đình thụ lý số: 24/2017/TLST-HNGĐ ngày 21.02.2017 về việc: "*Ly hôn, tranh chấp về nuôi con";* Theo quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 08/2017/QĐST-HNGĐ, ngày 31.3.2017 giữa các đương sự:

Nguyên đơn : Chị **Nguyễn Thị Th** - SN: 1988 *(có mặt)*
Trú tại : Thôn Thuận Đức, xã Nhơn Mỹ, TX. An Nhơn, Bình Định.
Bị đơn : Anh **Nguyễn Thúc Kh** - SN: 1982 *(có mặt)*
Trú tại : Hiệp Gia, Hội Vân, Cát Hiệp, Phù Cát, Bình Định.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

** Theo đơn khởi kiện ghi ngày 24/10/2016 và các lời khai tiếp theo nguyên đơn chị Nguyễn Thị Thương trình bày:*

Chị với anh Nguyễn Thúc Kh kết hôn vào năm 2013, trên cơ sở tự nguyện tìm hiểu, hai bên gia đình tổ chức lễ cưới và đăng ký kết hôn tại UBND xã Cát Hiệp, huyện Phù Cát vào ngày 10/02/2015. Sau khi kết hôn vợ chồng về sống chung tại gia đình anh Kh ở Hội Vân, Cát Hiệp, Phù Cát. Cuộc sống hôn nhân ngay từ những ngày đầu đã không hạnh phúc. Vợ chồng thường xuyên có lời

qua tiếng lại mà nguyên nhân chủ yếu xuất phát từ việc anh Kh hay đánh bạc, không quan tâm chăm sóc cho vợ con. Mỗi lần vợ chồng kình cãi thì anh Kh có hành vi đánh đập chị nên mức độ mâu thuẫn của vợ chồng ngày càng lớn. Ngày 29/10/2016 anh Kh đuổi đánh chị và đe dọa giết nên chị bỏ chạy thoát thân để lại đứa con chung cho anh Kh nuôi và vợ chồng chị đã không sống chung từ đó cho đến nay.

Nay chị nhận thấy tình cảm vợ chồng không còn, mâu thuẫn của vợ chồng đã đến mức trầm trọng nên chị khởi kiện yêu cầu Tòa án giải quyết cho chị được ly hôn với anh Nguyễn Thúc Kh.

Về con chung: Chị với anh Kh có 01 người con chung là cháu Nguyễn Thúc Hoàng S - sinh ngày 27/7/2014, hiện sức khỏe của con phát triển bình thường và đang ở với anh Kh. Nếu ly hôn chị xin được trực tiếp nuôi dưỡng cháu S, nghĩa vụ cấp dưỡng nuôi con chị không tranh chấp nên không yêu cầu Tòa án giải quyết.

Về tài sản chung và nghĩa vụ tài sản chung chị không tranh chấp nên không yêu cầu Tòa án giải quyết.

** Tại biên bản lấy lời khai ngày 21/02/2017 và các lời khai tiếp theo, bị đơn anh Nguyễn Thúc Kh trình bày:*

Anh thống nhất với chị Th về thời gian và điều kiện kết hôn như chị Th trình bày là đúng. Sau khi kết hôn, cuộc sống vợ chồng lúc đầu hạnh phúc bình thường. Đến tháng 9/2016 (AL) vợ chồng xảy ra mâu thuẫn mà nguyên nhân chủ yếu là do vợ chồng bất đồng quan điểm sống. Giữa vợ và chồng thường xuyên bất hòa, cãi vả nhau. Lúc nóng giận, do không kiềm chế được nên có vài lần anh đánh chị Th. Mỗi lần như vậy chị Th tự ý bỏ nhà ra đi một thời gian rồi lại quay về sống chung. Cuối tháng 9/2016 (AL) chị Th về nhà cha mẹ ruột ở và sống ly thân với anh từ đó cho đến nay

Nay chị Th khởi kiện yêu cầu ly hôn, anh nhận thấy mâu thuẫn vợ chồng không lớn. Bản thân anh vẫn còn thương yêu chị Th nên mong muốn vợ chồng được đoàn tụ, không đồng ý ly hôn. Tuy nhiên, nếu chị Th vẫn cương quyết ly hôn thì anh chấp nhận yêu cầu này.

Về con chung: Anh thống nhất với chị Th vợ chồng có 01 người con chung là cháu Nguyễn Thúc Hoàng S - sinh ngày 27/7/2014, hiện sức khỏe của cháu S phát triển bình thường và đang ở với anh. Khi ly hôn, anh yêu cầu được trực tiếp nuôi dưỡng cháu S. Nghĩa vụ cấp dưỡng nuôi con anh không tranh chấp nên không yêu cầu Tòa án giải quyết.

Về tài sản chung và nghĩa vụ tài sản chung: Anh không tranh chấp nên không yêu cầu Tòa án giải quyết.

**Tài liệu, chứng cứ có trong hồ sơ vụ án:* Kèm theo đơn khởi kiện, nguyên đơn chị Nguyễn Thị Th cung cấp các tài liệu, chứng cứ: Bản gốc giấy chứng nhận kết hôn giữa anh Nguyễn Thúc Kh và chị Nguyễn Thị Th đăng ký

ngày 10/02/2015 tại Uỷ ban nhân dân xã Cát Hiệp, huyện Phù Cát; Bản sao giấy khai sinh của cháu Nguyễn Thúc Hoàng S - sinh ngày 27/7/2014.

Tài liệu chứng cứ do Tòa án thu thập được: Lời khai của nguyên đơn chị Nguyễn Thị Th, bị đơn anh Nguyễn Thúc Kh; Biên bản kiểm tra việc giao nộp, giao nộp, tiếp cận, công khai chứng cứ; Biên bản hòa giải giữa các bên đương sự và các tài liệu chứng cứ khác có trong hồ sơ vụ án.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Sau khi nghiên cứu các tài liệu có trong hồ sơ vụ án được thẩm tra làm rõ tại phiên tòa và căn cứ vào kết quả tranh luận tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định:

Chị Nguyễn Thị Th với anh Nguyễn Thúc Kh kết hôn vào năm 2013 trên cơ sở tự nguyện, hai bên gia đình tổ chức lễ cưới theo phong tục tập quán ở địa phương, nhưng đến ngày 10/02/2015 mới đăng ký kết hôn tại UBND xã Cát Hiệp, huyện Phù Cát. Do vậy, quan hệ hôn nhân giữa chị Th với anh Kh được pháp luật thừa nhận là hôn nhân hợp pháp. Theo nguyên đơn chị Nguyễn Thị Th trình bày, ngay sau khi kết hôn cuộc sống hôn nhân giữa chị với anh Kh đã không có hạnh phúc mà nguyên nhân chủ yếu là do anh Kh thường xuyên đánh bạc, không quan tâm chăm sóc vợ con. Chị góp ý thì anh Kh không những sửa đổi lối sống, ngược lại vợ chồng thường xuyên cãi vả, anh Kh nhiều lần đánh đập chị. Từ tháng 9/2016 đến nay chị và anh Kh sống ly thân. Nhận thấy mâu thuẫn vợ chồng đã đến mức trầm trọng nên chị khởi kiện yêu cầu Tòa án giải quyết cho chị được ly hôn với anh kh. Bị đơn anh Nguyễn Thúc Kh thừa nhận vợ chồng có mâu thuẫn. Lúc vợ chồng có lời qua tiếng lại, do không kiềm chế được nên anh có đánh chị Th. Theo anh Kh, mức độ mâu thuẫn vợ chồng không đến mức trầm trọng. Nguyện vọng của anh là mong muốn vợ chồng được đoàn tụ nên không đồng ý ly hôn. Tuy nhiên, nếu chị Th vẫn cương quyết ly hôn thì anh đồng ý.

Xét yêu cầu khởi kiện xin ly hôn của chị Nguyễn Thị Th, Hội đồng xét xử thấy rằng: Đã là vợ chồng, lẽ ra anh Kh và chị Th phải có nghĩa vụ thương yêu, quan tâm, chăm sóc, giúp đỡ lẫn nhau; phải có thái độ tôn trọng nhau, cùng chia sẻ và tạo điều kiện cho nhau cùng tiến bộ. Tuy nhiên, khi mâu thuẫn vợ chồng xảy ra, anh Kh đã có hành vi bạo lực gia đình, nhiều lần đánh đập chị Th dẫn đến tình trạng chị Th phải bỏ về nhà cha mẹ ruột ở và vợ chồng sống ly thân. Anh Kh cho rằng, mức độ mâu thuẫn vợ chồng không trầm trọng, nguyện vọng của anh là mong muốn vợ chồng được đoàn tụ để cùng nhau nuôi dạy con chung nên không đồng ý ly hôn. Tuy nhiên, từ khi anh và chị Th sống ly thân, giữa anh và chị Th không có biện pháp gì để hàn gắn tình cảm vợ chồng. Xét mâu thuẫn vợ chồng giữa chị Th với anh Kh đã đến mức trầm trọng, không thể hàn gắn để chung sống hạnh phúc với nhau được. Do đó, chị Th khởi kiện xin ly hôn với anh Kh là có căn cứ, phù hợp với quy định tại khoản 1 Điều 56 Luật hôn nhân

gia đình năm 2014 nên Hội đồng xét xử chấp nhận yêu cầu xin ly hôn của chị Th.

Về con chung: Chị Th với anh Kh thống nhất vợ chồng có 01 người con chung là cháu Nguyễn Thúc Hoàng S - sinh ngày 27.7.2014. Hiện sức khỏe của các cháu S phát triển bình thường, đang ở với anh Kh. Khi ly hôn cả chị Th và anh Kh đều tranh chấp quyền trực tiếp nuôi dưỡng cháu S, không tranh chấp nghĩa vụ cấp dưỡng nên không yêu cầu Tòa án giải quyết.

Xét việc tranh chấp nuôi con giữa chị Th và anh Kh, Hội đồng xét xử thấy rằng: Việc giao con chưa thành niên cho cha hoặc mẹ trực tiếp nuôi dưỡng phải đảm bảo về quyền lợi mọi mặt của con để cho con có điều kiện phát triển bình thường. Cháu Nguyễn Thúc Hoàng S hiện nay chưa đủ 36 tháng tuổi. Vì vậy, HĐXX xét giao cháu Sinh cho chị Th được quyền trực tiếp nuôi dưỡng là phù hợp với quy định tại Khoản 3 Điều 81 Luật Hôn nhân và Gia đình - 2014. Nghĩa vụ cấp dưỡng nuôi con các bên không tranh chấp nên Tòa án không xem xét giải quyết.

Về tài sản chung và nghĩa vụ tài sản chung: Chị Th, anh Kh không tranh chấp nên Hội đồng xét xử không xem xét giải quyết.

Về án phí DSST: Theo quy định tại Khoản 4 Điều 147 của Bộ luật tố tụng dân sự, Điểm a Khoản 5 Điều 27 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Uỷ ban Thường vụ Quốc Hội khóa 14, chị Nguyễn Thị Th phải chịu 300.000đ án phí ly hôn.

Tại phiên tòa, đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Phù Cát phát biểu ý kiến việc tuân theo pháp luật của Thẩm phán, Hội đồng xét xử, việc chấp hành pháp luật của các bên đương sự kể từ khi thụ lý đến trước thời điểm HĐXX nghị án là đúng theo qui định của pháp luật tố tụng dân sự. Đồng thời ý kiến của Kiểm sát viên về hướng giải quyết vụ án là phù hợp với nhận định của Hội đồng xét xử.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

Căn cứ vào khoản 1 Điều 56; các Điều 58, 81, 82, 83, 84 của Luật hôn nhân gia đình năm 2014;

Tuyên xử:

1. Chấp nhận toàn bộ yêu cầu khởi kiện của chị Nguyễn Thị Th.

- Về quan hệ hôn nhân: Chị Nguyễn Thị Th được ly hôn với anh Nguyễn Thúc Kh.

- Về con chung: Chị Nguyễn Thị Th được quyền trực tiếp nuôi dưỡng cháu Nguyễn Thúc Hoàng S - sinh ngày 27/7/2014.

Nghĩa vụ cấp dưỡng nuôi con các bên không tranh chấp nên Tòa án không xem xét giải quyết.

Bên không trực tiếp nuôi con có quyền đi lại thăm nom, chăm sóc, giáo dục con chung không ai được cản trở.

Vì lợi ích của con, khi cần thiết các bên có quyền xin thay đổi người trực tiếp nuôi con hoặc thay đổi mức cấp dưỡng nuôi con.

- Về tài sản chung và nghĩa vụ tài sản chung: Các bên không tranh chấp nên Hội đồng xét xử không xem xét giải quyết.

2. Án phí DSST:

- Án phí ly hôn: Chị Nguyễn Thị Th phải chịu 300.000 đồng (*Ba trăm nghìn đồng*), được khấu trừ 300.000 đồng tiền tạm ứng án phí theo biên lai thu số 0001571 ngày 21/02/2017 tại Chi cục Thi hành án dân sự huyện Phù Cát.

Các đương sự có quyền kháng cáo bản án trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án.

Trường hợp bản án, quyết định được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật Thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thoả thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các điều 6, 7, 9 Luật Thi hành án dân sự; thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 luật thi hành án dân sự./.

Nơi nhận:
- *Các đương sự;*
- *VKSND huyện Phù Cát;*
- *Lưu hồ sơ vụ án.*

TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN – CHỦ TỌA PHIÊN TÒA

Ngô Đình Quyến

TÒA ÁN NHÂN DÂN
HUYỆN PHÙ CÁT
TỈNH BÌNH ĐỊNH

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập – Tự do – Hạnh Phúc

Phù Cát, ngày 20 tháng 3 năm 2017

BIÊN BẢN NGHỊ ÁN

Vào lúc giờ 20 ngày 20 tháng 3 năm 2017
Tại phòng nghị án – Trụ sở Tòa án nhân dân huyện Phù Cát.

Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:
- Thẩm phán – Chủ tọa phiên tòa: Ông Ngô Đình Quyến
- Các Hội Thẩm nhân dân:
+ Ông Đặng Hữu Lộc
+ Ông Phan Thanh Long

Tiến hành nghị án đối với vụ án dân sự thụ lý số 24/2017/TLST-HNGĐ ngày 21/02/2017 về việc: "*Ly hôn, Tranh chấp nuôi con khi ly hôn",* theo quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 08/2017/QĐST-HNGĐ, ngày 31.3.2017 giữa các đương sự:

Nguyên đơn : Chị **Nguyễn Thị Thương** - SN: 1988
Trú tại : Thôn Thuận Đức, xã Nhơn Mỹ, TX. An Nhơn, Bình Định.

Bị đơn : Anh **Nguyễn Thúc Kháng** - SN: 1982
Trú tại : Hiệp Gia, Hội Vân, Cát Hiệp, Phù Cát, Bình Định.

Căn cứ vào tài liệu, chứng cứ đã được xem xét tại phiên tòa, kết quả tranh tụng tại phiên tòa, các quy định của pháp luật.

HỘI ĐỒNG XÉT XỬ THẢO LUẬN, BIỂU QUYẾT, QUYẾT ĐỊNH CÁC VẤN ĐỀ CỦA VỤ ÁN NHƯ SAU

- *Điều luật áp dụng*:

Áp dụng: Khoản 1 Điều 56, Điều 58, Điều 81, Điều 82, Điều 83, Điều 84 của Luật hôn nhân gia đình năm 2014;

(Kết quả biểu quyết $\frac{3}{3}$)

- *Tuyên xử:*

1. Chấp nhận toàn bộ yêu cầu khởi kiện của chị Nguyễn Thị Thương.

- Về quan hệ hôn nhân: Chị Nguyễn Thị Thương được ly hôn với anh Nguyễn Thúc Kháng.

- Về con chung: Chị Nguyễn Thị Thương được quyền trực tiếp nuôi dưỡng cháu Nguyễn Thúc Hoàng Sinh - sinh ngày 27/7/2014.

Nghĩa vụ cấp dưỡng nuôi con các bên không tranh chấp nên Tòa án không xem xét giải quyết.

Bên không trực tiếp nuôi con có quyền đi lại thăm nom, chăm sóc, giáo dục con chung không ai được cản trở.

Vì lợi ích của con, khi cần thiết các bên có quyền xin thay đổi người trực tiếp nuôi con hoặc thay đổi mức cấp dưỡng nuôi con.

- Về tài sản chung và nghĩa vụ tài sản chung: Các bên không tranh chấp nên Hội đồng xét xử không xem xét giải quyết.

2. Án phí DSST:

- Án phí ly hôn: Chị Nguyễn Thị Thương phải chịu 300.000 đồng (*Ba trăm nghìn đồng*), được khấu trừ 300.000 đồng tiền tạm ứng án phí theo biên lai thu số 0001571 ngày 21/02/2017 tại Chi cục Thi hành án dân sự huyện Phù Cát.

(Kết quả biểu quyết $\frac{3}{3}$)

- *Quyền kháng cáo đối với bản án:*

Các đương sự có quyền kháng cáo bản án trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án.

(Kết quả biểu quyết $\frac{3}{3}$)

Biên bản kết thúc vào lúc 10 giờ 00 phút ngày 20 tháng 4 năm 2017, nội dung biên bản được thông qua cho các thành viên Hội đồng xét xử cùng nghe và đồng ký tên dưới đây./.

Các Hội thẩm nhân dân | Thẩm phán – Chủ tọa phiên tòa

Đặng Hữu Lộc **Phan Thanh Long** **Ngô Đình Quyến**